

Người Mẫu Khỏa Thân

Vũ Tuấn Hoàng

1

Tôi giật mình khi chợt nhận ra bức tranh treo ở góc trên cao của phòng triển lãm. Trong lòng tôi nhói lên một nỗi buồn cay đắng, chạnh nghĩ đến cái hư vô của kiếp người. Lẽ nào, đã từng có một con người tồn tại trên cõi đời này, đam mê hội họa, yêu đến tận cùng của lòng mình. Rồi, chỉ để cho gió xóa hết đi dấu vết của sự hiện hữu trong cõi nhân gian, ngoài một bức tranh lặng lẽ và khiêm nhường kia thôi sao?

Bà già trực ngồi bên chiếc đàn dương cầm cổ đã lên nước bóng loáng, tóc bà bạc trắng như cước rất hợp với bộ đồ dân tộc truyền thống mặc trên mình. Bà nhắc nhở tôi đã đến giờ đóng cửa bảo tàng. Ngôn ngữ của bà rất khó nghe, phần vì giọng khản phần vì pha trộn cả thổ ngữ địa phương như hầu hết những người già sinh sống ở dọc hai bên bờ sông Dnepro. Tôi vâng vâng dạ dạ nhưng vẫn nấn ná chần chừ chưa chịu rời bước khỏi vị trí của bức tranh mà tác giả của nó là bạn đồng học thừa trước. Đây là bức tranh duy nhất trong cả khu bảo tàng khắc họa chân dung một người phụ nữ Á Đông khỏa thân. Góc bên trái bức tranh có gắn một miếng đồng nhỏ đã han rỉ ghi hàng chữ Hoa Sen Trắng tựa gốc Bạch Dương – Evgenii Nikolaevich (Kiev). Giải thưởng đặc biệt mang tên danh họa Repin.

Bức tranh như một đứa trẻ mồ côi được sinh ra trên cõi đời, kết tinh của một mối tình đầy chất bi. Có lẽ, khách xem tranh không ai biết được rằng, chính người mẫu trong tranh mang cái tên Hoa Sen Trắng – Bạch Liên. Tôi thẫn thờ bước ra ngoài sân và lại gần đài phun nước trong khuôn viên tràn ngập ánh nắng thu. Những chiếc lá phong vàng xoay tít trong không trung rồi đáp nhẹ xuống mặt nước xáo động vì làn gió thổi tới từ phía con sông Dnepro rộng mênh mông. Ký ức bỗng ào ạt trở lại. Nhưng không hiểu sao, các khuôn mặt thậm chí cả giọng nói của những con người có liên quan tới bức tranh kia cứ nhòe đi như những viên sỏi đủ màu sắc lung linh dưới đáy bể nước, vừa thực lại vừa hư ảo. Tôi lưỡng lự không biết nên bắt đầu từ đâu để gỡ dần sợi dây ký ức mong manh đang rối lên trong đầu...

2

Buổi học về hình họa của thầy Igo bị hoãn lại. Thầy là một cựu chiến binh trong chiến tranh ở Afghanistan, cụt một chân và bị mất một con mắt trái. Nhưng sự khiếm khuyết đó không cản trở việc nhiều thiếu nữ trong trường phải lòng thầy. Nhóm sinh viên ngoại quốc chúng tôi mỗi người phỏng đoán một kiểu, nhưng cuối cùng mới vỡ lẽ: Cô người mẫu bị chồng thượng cẳng chân hạ cẳng tay, đánh thâm tím mặt mày khi biết vợ kiếm thêm bằng nghề này. Tôi nhớ, thời điểm đó để kiếm được một người mẫu có thân hình đẹp cũng không phải dễ dàng vì thực sự đây không phải là một nghề được xã hội công nhận và tiền công lại rẻ mạt. Đứng suốt tám tiếng đồng hồ gần như liên tục mà chỉ được 50 rúp. Hơn nữa, dư luận xem nghề này cũng chẳng khác gì nghề gái điếm nên quy định của trường là phải giữ bí mật danh tính cho các người mẫu. Họ làm đủ các nghề từ công nhân xây dựng, nhân viên bán hàng, diễn viên múa và cả phu khuân vác ở bến cảng đường sông...

Trong lịch sử mỹ thuật, trừ trường hợp người làm mẫu là những nhân vật quan trọng, nổi tiếng thì mới được lấy tên đặt cho tên tác phẩm. Thịnh thoảng có họa sĩ đề tên người mẫu vào tranh, nhưng đa phần họ được xem là mãi mãi vô danh. Thực tế sáng tác cũng cho thấy, trong các ký họa thì tác giả thường ghi chú cẩn thận mình đang vẽ ai, nhưng khi chuyển ký họa đó thành tác phẩm thì cũng thường “lờ” người mẫu đi. Với nghề làm mẫu khỏa thân, không có đam mê và sự hy sinh cho nghệ thuật thì khó đạt được kết quả như mong muốn. Tác phẩm hội họa phải là đứa con của một mối tình say đắm giữa họa sĩ và người mẫu, phải là sự thăng hoa của cảm xúc, hay nói đúng hơn là ham muốn của họa sĩ với người mẫu trong quá trình sáng tạo. Bọn tôi chia nhau đi dán quảng cáo ở dưới ga tàu điện ngầm, cổng các nhà máy và các khu chợ đông đúc... Cũng có vài người phụ nữ đến nhưng nghe điều kiện làm việc và tiền công họ đều nhún vai bỏ đi mặc dù đời sống rất khó khăn, giá cả sinh hoạt tăng vọt.

Cuối cùng, người mẫu mà chúng tôi mong đợi cũng xuất hiện. Zenhia (tên gọi thân mật của Evgheni), một sinh viên lớn tuổi hơn lứa chúng tôi, tính tình cũng như diện mạo hơi kỳ quặc, có thể nói là lập dị, đã tìm ra. Nghe nói, anh thuộc loại du thủ du thực, lang bạt kỳ hồ khắp các xó xỉnh, đã tham gia các toán người đào vàng ở miền tây Siberia hoang vu, buôn trứng cá đen trên biển Bắc, vẽ tranh Thánh giả cổ bán cho các

thương gia phương Tây... Và bây giờ, làm thêm nghề thợ sửa máy trong tổ hợp dệt may ở ngoại ô Kiev. Anh thuê giá rẻ một căn gác xép tồi tàn trên phố Sadova để vừa trú chân vừa làm nơi vẽ. Mùa Hè thì nóng hầm hập còn mùa Đông lại lạnh giá, chỉ vì hai lý do: Cửa sổ mở ra toàn cảnh khu tượng đài Bà mẹ Tổ quốc bên bờ sông Dnepro và luôn luôn đón nhận được ánh nắng mặt trời tràn ngập gần như suốt ngày. Tôi vẫn còn ấn tượng về những bức tranh mà anh vẽ hồi đó, rất quái dị và màu sắc có gì đó hơi rợn. Anh thích lấy bố cục tranh theo các tích trong kinh Thánh hoặc các truyện kinh dị hoặc từ truyền thuyết dân gian, tạo cảm giác vừa rờn rợn vừa bí ẩn và khó hiểu. Anh nói với tôi “*đấy là cảm giác của con người trước vũ trụ vô cùng*”.

Lúc Zenhia dẫn cô người mẫu tới phòng vẽ hình họa thì tôi đang phải trả nốt bài kiểm tra môn lịch sử mỹ thuật cổ đại Ý. Cậu bạn người Ả Rập vào sau, khi đi ngang qua chỗ tôi ngồi, nói khẽ:

- Có người mẫu rồi! Người mẫu Phương Đông hẳn hay nhé!
- Có xinh không? Tôi ngắm đầu lên buột miệng hỏi.
- Người mẫu khỏa thân che mặt! Nói xong, cậu ta đi thẳng về chỗ ngồi. Còn tôi, mặc dù vẫn còn thời gian chuẩn bị nhưng đã hấp tấp giờ tay xin được trả lời câu hỏi.

Tôi đẩy cửa bước vào phòng vẽ hình họa, bỗng sững sờ trên ngưỡng cửa vì đập ngay vào mắt là thân hình tuyệt đẹp của cô người mẫu vóc dáng châu Á ở tư thế như đang lơ thiếp đi trong một giấc ngủ trưa nhẹ nhàng, trên ghế xích đu đặt ở giữa gian phòng rộng. Dải nắng vàng mỏng tang xuyên qua lớp tán lá cây gần cửa sổ, rắc lên người mẫu những đốm sáng lay động rung rinh. Mấy người bạn quay lại nhìn tôi, im lặng dùng ánh mắt và giờ một ngón tay cái lên, ngầm bảo: “*Tuyệt!*”.

Tôi gần như nín thở rón rén bước lại bên giá vẽ của mình. Tay vừa ghim tờ giấy nhưng mắt không rời thân hình người mẫu. Trong đầu tôi chợt lẩy ngay ra một câu Kiều: “*Rành rành sẵn đức một tòa thiên nhiên*”.

- Không biết cái thằng cha hâm hấp kia kiếm ở đâu ra? Tôi tự lảm bảm, trong bụng thoáng chút ghen tỵ. – Nhưng tại sao cô nàng lại choàng khăn voan che kín mặt đi như thế kia nhỉ? Chắc lần đầu tiên nên mặc cỡ chẳng? Thân hình thế kia, chắc khuôn mặt trông cũng khá dĩ đây!

Quả thực, sự bí ẩn của người mẫu phương Đông và vẻ đẹp đầy nữ tính cứ lờng lờng tỏa ra từ da thịt cô khiến đám sinh viên chúng tôi bị thu hút, háo hức mãi mê vẽ quên cả thời gian, quên cả đói. Tôi đoán cô là người vùng Trung Á hay Triều Tiên gì đó. Tất nhiên, bộ ngực và các đường cong của eo hông rất đúng tiêu chuẩn và quyến rũ nhưng bàn chân cô mới khiến tôi chú ý đặc biệt. Không hiểu sao, trong đầu tôi bỗng nảy ra một ước muốn được ôm ấp vuốt ve bàn chân thon nhỏ và rất quý phái kia, thậm chí được đặt lên đó một nụ hôn. Tôi giật mình đưa mắt nhìn ra xung quanh như sợ có ai đọc trộm được ý nghĩ trong đầu của mình. Nhưng cả căn phòng rộng khá đông sinh viên thuộc nhiều dân tộc cứ im phăng phắc, không ai nói với ai câu nào, chỉ nghe thấy tiếng bút chì chạy sột soạt trên giấy. Thình thoảng, ai đó lỡ tay đánh rơi cây bút hay cục tẩy xuống sàn đá hoa. Có chăng, tiếng ồn chỉ của mấy chú ong đất kêu ri ri dính đầu vào ô cửa kính cao rộng.

Cơ thể tuyệt đẹp của người đàn bà khỏa thân quả là có một ma lực ghê gớm. Hình như, ai cũng cảm thấy cần phải cố gắng từng giờ từng phút lưu giữ lại hình ảnh một báu vật của tạo hóa, một kiệt tác mà ông Trời chỉ may mắn sản sinh ra được vào những khoảnh khắc xuất thần hiếm hoi trong quá trình vận động ngẫu nhiên của thiên nhiên. Nói đơn giản hơn, có thể ngày mai, cô người mẫu kia lại từ chối không đến nữa vì nhiều lý do khác nhau. Và, quả đúng như vậy. Ngày hôm sau, ngày hôm sau nữa, chúng tôi ngồi đợi dài cả cổ mà chẳng thấy cô quay trở lại. Mọi người ồn ào bàn cãi và nhanh chóng đi đến quyết định bỏ tiền túi mình ra để trả thêm cho cô. Nhưng rồi, ngay đến cả Zenhia cũng mất tăm luôn, suốt cả tuần. Thầy Igo tức giận, trợn tròn con mắt duy nhất còn và động chiếc nặng gõ xuống sàn nhà, quát âm lên:

- Lớp trưởng tìm Zenhia xem có chuyện gì xảy ra, thật là vô tổ chức, vô kỷ luật!

Ngay sau giờ học, tôi tức tốc tới căn gác xép của anh trên phố Sadova. Hành lang tối lờ mờ, chẳng có điện đóm gì cả. Một bà già tóc bạc trắng, khuôn mặt nhăn nhúm mở cửa thò đầu ra, nhìn thấy tôi, vội thụt ngay vào. Tôi bước chậm và dừng lại trước cánh cửa bọc da màu nâu đã ngả màu bạc phếch. Những ý nghĩ không lành cứ lờn vờn trong đầu. Tôi ấn ngón tay trở mấy lần liền vào nút chuông màu trắng bị sứt một miếng. Cánh cửa vẫn im lìm. Hay cậu ấy không có nhà? Hoặc có nhà, nhưng có chuyện gì đó... Tôi không dám nghĩ tiếp nữa, vội quay lại chỗ bà cụ già vừa mở cửa để hỏi han xem có nhìn thấy người hàng xóm không.

- Tôi cũng không biết đâu, tại tôi bị điếc – Nói đến đây bà chỉ vào chiếc hộp công tơ điện treo bên cạnh cửa, phía trên cao sát trần nhà – Anh thử nhìn xem, công tơ có làm việc không?

Tôi thầm cảm phục đầu óc nhanh nhẹn của bà cụ nghễnh ngãng. Vì hành lang có gió lùa nên phải bật đèn que diêm thứ ba tôi mới nhìn rõ chiếc đĩa sơn màu đỏ. Tôi giật thót người, đánh rơi cả bao diêm xuống sàn. Chiếc đĩa đang quay! Có người trong nhà!

Tôi lại bấm chuông một lần nữa, giữ lâu hơn. Sau hồi chuông thứ hai thì từ trong nhà vọng ra tiếng bước chân loẹt quẹt kèm theo âm thanh của một vật gì đó bị đổ trên sàn nhà. Hình như là cái chai vì có tiếng lán. Tôi cảm thấy nhẹ nhõm như trút được một gánh nặng khi nhận ra bước chân của Zenhia. “*Chắc bị ốm thôi.*” Tôi thoáng nghĩ và không bấm chuông nữa mà đập cửa thành thành.

– Mở ra ngay! Nhanh chân lên!

Tiếng mở khóa loạch xoạch và cánh cửa hé mở. Một mùi nồng nặc mùi rượu Vodka xộc ngay vào mũi khiến tôi bước lùi trở lại. Tôi ớ lên một tiếng đầy kinh ngạc khi nhìn thấy khuôn mặt của ông bạn học hiện ra trong khoảng hẹp của khe cửa.

– Vào đi, sao còn... đứng... đứng ra đấy...

Tôi hiểu Zenhia đang ở trong tình trạng say xỉn, giọng nói ú ớ. Trên bộ râu quai nón rậm rì, ướt mềm vương đầy mẩu vụn bánh mì. Tôi đẩy mạnh cánh cửa ra và bước vào phòng. Một cảnh tượng bừa bãi bày ra trước mắt. Tôi bước tới bên cạnh chiếc giá vẽ và hiểu ra tất cả. Hàng chục bức ký họa chân dung treo la liệt trên tường, để trên bàn và vút lung tung dưới sàn nhà. Cô gái được vẽ ở nhiều tư thế khác nhau, trong phân xưởng may cũng như ngoài thiên nhiên. Tôi giật mình vì tiếng khóc nức nở của Zenhia ở sau lưng, lúc đầu nhỏ sau to dần và trở nên thống thiết như một đứa trẻ.

– Cô ấy bỏ đi rồi!

– Cậu phải lòng người mẫu thì chẳng khác gì phải lòng gái làng chơi? Tôi quay sang nói, giọng tỉnh bơ. Thật không thể ngờ nổi phản ứng của ông bạn sau khi tôi thốt ra câu nói trên. Zenhia chồm lên như một con thú bị trúng thương, hai tay giơ cao chiếc ghế đầu. Tôi vội lùi ra sau chiếc bàn để tránh và hiểu rằng chỉ cần mình trót lời thêm một câu tương tự thì chắc chắn khó có thể ra khỏi căn phòng này lành lặn và nguyên vẹn.

Zenhia văng ra một câu chửi thề và ném chiếc ghế vào bức tường đối diện mạnh đến mức bốn chân ghế văng ra... Tôi đứng như trời trồng, mãi sau mới lấp bắp được mấy câu rời rạc:

– Tôi... xin lỗi, tôi chỉ... muốn nói... không yêu cô này thì yêu cô khác, thiếu gì người trên đời...

Zenhia buông người ngồi phịch xuống chiếc divan cũ kỹ mặt vải bọc rách bươm, hai tay ôm đầu.

– Cậu im đi! Tớ không cần ai khác trên đời này, ngoài cô ấy!

Để tìm cách làm dịu không khí căng thẳng, bản năng tinh khôn của người châu Á đã mách cho tôi lối thoát duy nhất và cũng khôn ngoan nhất. Tôi quay ra giúp dọn dẹp nhà cửa, cứ để mặc cho chủ nhà ngồi thừ ra trên ghế, mắt dính vào một điểm vô định ngoài cửa sổ.

Sau khi căn phòng đã trở lại thoáng đãng, trật tự, tôi lảng lảng vào bếp nấu cơm. Lần đầu tiên, tôi được chứng kiến ở khoảng cách gần nhất sự đau khổ vì thất tình đã xô đẩy con người ta vào một tình trạng tuyệt vọng đến mức nào. Có lẽ, ông bạn tôi đã nhịn đói mấy hôm nay, chỉ uống rượu suông trừ bữa, nên ăn uống ngốn ngấu nhồm nhoàm, rất ngon miệng. Tôi chỉ im lặng, thỉnh thoảng gấp thêm thức ăn vào bát cho Zenhia. Tôi đã giấu chai rượu Vodka đi, mặc dù bắt gặp ánh mắt tìm kiếm của anh. Hai chúng tôi ngồi ăn trong bếp, không ai nói với ai câu gì. Hoàng hôn đã buông xuống bên ngoài. Lác đác xuất hiện những ô cửa sổ sáng ánh đèn của tòa nhà đối diện. Đâu đó, vọng tới tiếng nhạc jazz, hình như từ tầng dưới. Tôi cũng hiểu rằng trong những trường hợp này, tốt nhất là im lặng, không nên nhiều lời, không nên có giọng an ủi dạy đời. Nỗi đau khổ nào cũng sẽ vơi đi nếu được thổ lộ ra như trích được máu độc ra vậy. Và, Zenhia bắt đầu câu chuyện của lòng mình mà chẳng cần tôi phải gợi ý vòng vo.

– Có lẽ vì mất mẹ sớm nên ngay từ nhỏ tôi đã luôn cảm thấy khao khát tình cảm của người phụ nữ. Cuộc sống mưu sinh kiếm tiền từ lúc mới 14 tuổi đã khiến tôi sớm trở thành người lớn. Những năm tháng đầu đời không mấy dễ dàng, ba chìm bảy nổi và thường xuyên phải thay đổi chỗ ở như dân du mục đã xô đẩy tôi chung đụng với đủ các hạng đàn bà của nhiều sắc tộc trên mảnh đất Liên Xô cũ, mà phần lớn tôi chỉ nhận được nỗi thất vọng và khinh bỉ. Đa phần họ đều tham lam và ích kỷ, chỉ cố gắng quy đổi tình yêu thể xác ra tiền và quà tặng. Song, ẩn sâu dưới đáy tận cùng của tiềm thức, tôi luôn luôn tìm kiếm người đàn bà duy nhất của cuộc đời mà hình ảnh mẹ tôi là mẫu mực, với khuôn mặt gầy gò, đôi mắt đượm buồn và bàn chân của Đức Mẹ đồng trinh. Tôi không ngờ người phụ nữ mà tôi luôn tìm kiếm lại hiện diện trong hình hài của một cô gái Việt Nam, một nữ công nhân may nơi tôi làm việc.

– Cô ấy là người Việt? Tôi kinh ngạc thốt lên – Tại sao anh không nói cho tôi biết?
– Bạch Liên đã có chồng ở Việt Nam – Zenhia dừng lại một lát như ngẫm ngợi ý rằng quan hệ của họ là điều cấm kỵ – Chồng cô là thương binh nặng trong chiến tranh. Trước khi sang làm thợ may ở Kiev, cô làm y tá trong bệnh viện thuộc tỉnh... Bến Tre (Zenhia rất khó khăn phát âm hai từ này và phải nhờ đến tám bản đồ treo trên tường). Cậu biết đấy, trong tổ hợp dệt may toàn là phụ nữ, nhiều người đến từ các nước châu Á. Thoạt đầu, tôi không thể phân biệt được ai với ai, hình như họ đều có khuôn mặt giống nhau, mắt đen giống nhau và giọng nói cũng như tiếng chim hót vậy. Tôi để ý đến Bạch Liên không phải vì khuôn mặt có vết sẹo lớn do bom napalm khi còn nhỏ mà vì... thân hình của một người mẫu, đặc biệt là đôi bàn chân, đôi bàn chân rất giống của mẹ tôi. Cậu cũng biết đấy, mùa Hè ở đây nóng kinh khủng, nhiệt độ trong xưởng có khi lên đến bốn chục độ. Xưởng toàn nữ cả, nên các cô ăn mặc rất thoải mái. Có khi trên người chỉ khoác hờ một chiếc áo blu mỏng tang.

Tình cờ một hôm, tôi nhận được giấy yêu cầu sửa chữa tại bàn máy số 13, một con số định mệnh. Tôi lúi húi chui xuống gầm bàn máy để thay chiếc dây curoa và giật mình nhìn sang đôi bàn chân của cô thợ may. Ngay lúc đó, tôi đã phải thốt lên trong lòng: “*Tuyệt tác!*”. Và, ánh mắt của tôi không kim giữ được cũng bạo dạn ngược lên trên cao hơn, để một lần nữa lặng đi vì thần phục. Mọi lần, thay dây curoa chỉ hết năm phút, thế mà lần này tôi lóng ngóng phải mất gần nửa tiếng đồng hồ mới xong. Ở bên cạnh, đôi bàn chân ngọc ngà cũng cảm thấy sốt ruột, vẹo vẹo bên này bên kia, giẫm lên nhau như hai chú thỏ con đang nô đùa đánh vật. Các ngón chân hồng hào, thon mảnh ngọc ngậy thật đáng yêu. Bất chợt, ý nghĩ mờ mờ cô làm người mẫu lóe lên một cách lén lút ngay dưới gầm bàn máy, trong cái nóng ngọt ngào, nồng nặc mùi khét của dầu chạy máy băng chuyền, quện với mùi mồ hôi hăng hắc, ngầy ngầy của thế giới đàn bà.

Và thế là từ đó, tôi hành động giống như bác sĩ nha khoa vẫn thường làm, chữa chiếc răng này nhưng đã cảnh báo với bệnh nhân chiếc răng khác cũng cần phải sửa chữa vì có vấn đề. Không biết từ lúc nào, niềm vui của tôi suốt cả ca làm việc chỉ bó gọn lại trong khoảng thời gian và không gian ba mét vuông xung quanh bàn máy số 13. Cậu có biết tôi tỏ tình bằng cách nào không? Zenhia đặt câu hỏi, rồi không đợi tôi trả lời, tiếp luôn – Cũng trong một lần có vấn đề máy móc dưới gầm bàn, tôi đã liều đặt một nụ hôn lên bàn chân đó. Kết quả là nhận được một cú đá đau điếng vào ngực. Nhưng kinh nghiệm đời từng trải đã tạo cho tôi đức tính lỳ mặt. Rồi, nụ hôn thứ hai, thứ ba... và đôi bàn chân đó cũng thay đổi dần thái độ. Từ một cú đá, rồi chuyển sang vùng vàng, né tránh và cuối cùng là để yên như hai chú thỏ con thiếp đi trong một giấc ngủ ngon, dưới những cái vuốt ve âu yếm của bàn tay người chăm sóc...

– Sao cô ấy lại đồng ý tới làm người mẫu? Tôi sốt ruột cắt ngang, hỏi bằng một giọng hơi sổ sảng.
– Vì cần tiền. Vết thương thời chiến tranh của chồng cô lại tái phát, cần được phẫu thuật gấp rất tốn kém. Tôi đã dồn cả những đồng tiền ít ỏi còn lại của mình để giúp. Nhưng cuối cùng vẫn không cứu được. Chồng Liên đã qua đời. Cô vợ vã trở về Việt Nam với tâm trạng dẫn vật bởi mặc cảm chính mình có lỗi trong cái chết của chồng. Tôi đã quỳ xuống cầu xin cô ở lại, người chết rồi không thể sống lại được, nhưng cô ấy vẫn kiên quyết ra đi...

Kể đến đây, Zenhia úp mặt vào hai lòng bàn tay lấm lem màu vẽ. Không còn nghe thấy tiếng khóc nữa mà chỉ thấy những giọt nước mắt hòa với thuốc vẽ màu đỏ như máu rỉ qua kẽ ngón tay, lăn dài theo cánh tay gầy gò và nâu sạm của anh. Tiếng nấc khô khan, đứt quãng của một người đàn ông đau khổ trên cái nền ánh hoàng hôn nhập nhoạng, trong một căn bếp chật chội ám mùi khét của dầu hướng dương hôm đó, đã lý giải cho tôi thế nào là nghệ thuật chân chính. Đó không chỉ là Cái Đẹp thuần túy mà còn phải thấm đẫm nỗi xót xa động lòng trắc ẩn của kiếp nhân sinh.

3

Tôi gặp Zenhia lần cuối trước khi lên đường về nước mấy ngày, ngay cổng trường Mỹ thuật. Tôi nhớ, cũng vào mùa Thu, anh khoác chiếc áo thể thao màu xanh da trời, gương mặt trông xanh xao, tóc để dài búi ra phía sau. Anh bắt tay tôi thật chặt và chúc lên đường bình an.

– Sau bức tranh đó, tôi cảm thấy không thể vẽ tốt hơn được nên tạm gác bút. Và, cũng có thể là mãi mãi. Đó là câu cuối cùng tôi được nghe từ miệng một người anh, một nghệ sĩ đã có ảnh hưởng không nhỏ đến con đường sáng tác của tôi sau này.

Sau này, qua thư từ của đám bạn học cũ ở Kiev, tôi được biết anh bị mất tích trong cuộc chiến tranh tại Donbass khi đang đi thực địa để vẽ ký họa cho một tác phẩm sử thi.

VTH (Kiev)